

Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 10 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 188/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2021, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 182/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đặng Đình Tr**, sinh năm 1983.

ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 2, phố TB, khu 7, thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Phường Th, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở hiện nay: Hàn Quốc.

Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền về việc giao, nhận văn bản tố tụng của chị H: Anh **Đặng Đình Tr**, sinh năm 1983. ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 2, phố TB, khu 7, thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (theo giấy ủy quyền lập ngày 11/7/2021).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn thuận tình ly hôn của anh Đặng Đình Tr, chị Nguyễn Thị H và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gi, huyện Gi,

tỉnh Hải Dương vào ngày 10/02/2011. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Tr, chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Thanh T, sinh ngày 26/10/2011, hiện đang ở với anh Tr. Anh, chị thỏa thuận anh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con thành niên; anh Tr tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản, nợ chung: Anh Tr, chị H cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H không trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án và không tham gia phiên họp được, anh, chị cùng đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tuy nhiên, đơn xin ly hôn, bản tự khai; đơn xin giải quyết vắng mặt; giấy ủy quyền của chị H chưa được Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc xác nhận. Do vậy, Tòa án đã trưng cầu giám định đối với đơn xin ly hôn ngày 11/7/2021; bản tự khai (không ghi ngày); đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 11/7/2021; giấy ủy quyền ngày 11/7/2021 đứng tên Nguyễn Thị H để xác định tài liệu này có phải là của chị H hay không. Tại Kết luận giám định số 20/KLGĐ ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị H trên đơn xin ly hôn, bản tự khai; đơn xin giải quyết vắng mặt; giấy ủy quyền với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

Chị Nguyễn Thị H hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc nên chị ủy quyền cho anh Đặng Đình Tr thay chị giao nhận các tài liệu tại Tòa án. Anh Đặng Đình Tr nhất trí nhận sự ủy quyền của chị Nguyễn Thị H. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, anh đã thông báo cho chị H biết, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Tr; về con chung: chị nhất trí giao con Đặng Thanh T, sinh ngày 26/10/2011 cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên và chị không phải cấp dưỡng tiền nuôi con; tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung của anh Tr, chị H là Đặng Thanh T có nguyện vọng được ở với anh Tr.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng

giải quyết việc dân sự công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H. Giao con chung Đặng Thanh T cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Tr tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự về Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Nguyễn Thị H hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết, anh Tr và chị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Chị H không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng đã gửi đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký đứng tên Nguyễn Thị H trong các tài liệu này và có kết luận giám định là chữ ký của chị H. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định ý chí, nguyện vọng xin ly hôn của chị H. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt anh Tr và chị H.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh Hải Dương vào ngày 10/02/2011, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tình tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau và đã sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Tr, chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Tr, chị H là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về việc nuôi con: Anh Tr và chị H có một con chung là Đặng Thanh T, sinh ngày 26/10/2011, hiện đang ở với anh Tr. Anh Tr, chị H thống nhất giao cho anh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đặng Thanh T cho đến khi thành niên (tròn 18 tuổi). Anh Tr tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng cho con. Xét thấy, thỏa thuận của các đương sự phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, do vậy Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí, chi phí tố tụng: Anh Đặng Đình Tr tự nguyện chịu cả chi phí giám định, không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr tự nguyện chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Đặng Đình Tr và chị Nguyễn Thị H, giao cho anh Đặng Đình Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Thanh T, sinh ngày 26/10/2011 cho đến khi con chung thành niên (tròn 18 tuổi). Anh Tr tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đặng Đình Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0007343 ngày 04/8/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Xuân Trường